

[3] Về tài sản chung: Anh N, chị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ: Anh N, chị L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị L tự nguyện chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Quý N và chị Mai Phương L.

- Về con chung: Anh N, chị L có 03 con chung là cháu Đinh Bảo Hữu P, sinh ngày 28/11/2006; Cháu Đinh Khánh H, sinh ngày 01/5/2011 và cháu Đinh Khánh A, sinh ngày 18/6/2016. Giao cháu P, cháu A cho anh N nuôi dưỡng. Giao cháu H cho chị L nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh N, chị L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh N, chị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Anh N, chị L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, đã nộp tại Biên lai số 70122 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu; Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn